

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2018

PHẦN I

MÔI TRƯỜNG KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG 2017

Năm 2017 nền kinh tế thế giới được đánh giá khá tích cực, tăng trưởng kinh tế toàn cầu ước đạt 3,6% - 3,7% (năm 2016 là 3,2%).

Kinh tế Việt Nam năm 2017 tăng trưởng cao nhất trong 10 năm, tăng trưởng GDP đạt 6,81%, lạm phát ổn định với chỉ số CPI tăng 3,53%; vốn FDI vào Việt Nam đạt 35,88 tỷ USD - mức cao nhất từ năm 2009 và tăng 44,4% so với năm 2016.

Tổng phương tiện thanh toán tăng 14,91% so với cuối năm 2016; Huy động vốn của các Tổ chức tín dụng (TCTD) tăng 14,5%; Tăng trưởng tín dụng đạt khoảng 18,17%, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh (chiếm 80% tổng dư nợ).

Lãi suất huy động thị trường tương đối ổn định, lãi suất huy động đồng Việt Nam niêm yết phổ biến ở mức 5,3 - 6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,5 - 7,3%/năm.

Lãi suất cho vay phổ biến ở mức 6% - 9%/năm đối với ngắn hạn; 9% - 11%/năm đối với trung và dài hạn. Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo của chính phủ. Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã giảm 0,25%/ năm các mức lãi suất điều hành, tạo điều kiện cho các TCTD đồng thời nỗ lực tiết giảm chi phí để có cơ sở giảm lãi suất cho vay hỗ trợ Doanh nghiệp.

Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới, song vẫn tương đối ổn định, tăng 4,74% so với 2016, bình quân tăng 3,71% so với 2016. Giá đồng USD giảm 0,05% so với 2016, bình quân tăng 1,4% so với 2016. Diễn biến giá USD cuối năm 2017 giảm dưới mốc giá tham chiếu của NHNN trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ dồi dào, khối lượng dự trữ ngoại hối quốc gia lớn nhất từ trước tới nay, lên tới 52,1 tỷ USD.

Tỷ lệ nợ xấu năm 2017 của toàn hệ thống ước tính 2,3%, giảm khá mạnh so với 2016. Tỷ lệ nợ xấu và nợ tiềm ẩn thành nợ xấu giảm xuống còn 7,91% so với mức 10,08% cuối 2016.

Thị trường Ngân hàng tiếp tục cạnh tranh quyết liệt, trong năm 2017 các Ngân hàng áp dụng nhiều chương trình khuyến mại cho vay lãi suất thấp, trong khi huy động

vốn đã có sự chênh lệch lãi suất giữa các nhóm Ngân hàng có quy mô, uy tín khác nhau, tạo áp lực cạnh tranh rất lớn cho các ngân hàng quy mô vừa và nhỏ.

Lợi nhuận năm 2017 của một số NHTM NN và một số NH TMCP lớn tương đối khả quan do tín dụng tăng trưởng tốt và chi phí vốn thấp. Còn lại, nhìn chung kết quả của các Ngân hàng vừa và nhỏ còn thấp do phải thực hiện trích lập Dự phòng rủi ro (DPRR) tín dụng và DPRR trái phiếu đặc biệt, ảnh hưởng từ xử lý các khoản nợ xấu và nợ tiềm ẩn.

PHẦN II

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017

1. Hoạt động huy động – cho vay 2017

- Hoạt động huy động vốn của Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank) tăng trưởng tốt trong năm 2017, đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho tăng trưởng tín dụng. Đến 31/12/2017, tổng nguồn vốn huy động đạt 59.336 tỷ đồng đạt 94% kế hoạch, tăng 5% (2.644 tỷ đồng) so với 2016. Huy động từ thị trường 1 đạt 36.566 tỷ đồng đạt 89% kế hoạch, tăng 11% so với 2016. Huy động thị trường 2 đạt 22.770 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch, giảm 4% so với năm 2016.

Công tác huy động vốn năm 2017 có thuận lợi do thị trường thanh khoản tốt, đặc biệt là VND, nhưng huy động USD gặp nhiều khó khăn do NHNN áp dụng chính sách trần lãi suất 0% và chênh lệch lớn giữa lãi suất VND và USD.

Cấp tín dụng đạt 34.626 tỷ đồng đạt 99% kế hoạch 2017, tăng 12% so với năm 2016.

Tăng trưởng tín dụng 2017 phải cạnh tranh mạnh mẽ về lãi suất với các Ngân hàng TMCP Nhà nước và các Ngân hàng quy mô lớn, đặc biệt là tín dụng ngắn hạn cho khách hàng có định mức tín nhiệm tốt. Nhu cầu vay đã có nhiều cải thiện, đặc biệt là cho vay bán lẻ, nhưng các ngân hàng có lợi thế chi phí vốn áp dụng lãi suất rất cạnh tranh để lôi kéo khách hàng, thậm chí giảm lãi suất để mua lại nợ của các Ngân hàng khác.

Nợ xấu (N3-N5) là 916 tỷ đồng chiếm 2,68% tổng dư nợ.

2. Hoạt động kinh doanh vốn và đầu tư

- Tổng khối lượng giao dịch thị trường II (TT2) của Ngân hàng tăng về quy mô so với 2016, thanh khoản và hiệu quả sử dụng vốn được đảm bảo.

- Huy động TT2 đạt 22.770 tỷ đồng, giảm 1.057 tỷ đồng so với 2016, đạt 103% kế hoạch năm 2017; Cho vay/gửi tiền TT2 đạt 12.353 tỷ đồng, tăng 2.163 tỷ đồng so với 2016.

- Đầu tư TPCP đạt 9.913 tỷ đồng, giảm 1.338 tỷ đồng tương đương giảm 12% so với 2016. Mức lợi suất trái phiếu (Yield) bình quân 6,0%/năm, chênh lệch đạt được từ 1% - 1,5%.

- Trong năm 2017 tiếp tục phát triển và duy trì quan hệ với các ngân hàng cấp hạn mức vay tín chấp cho VietABank. Tỷ giá USD/VND được giữ ổn định, chỉ biến động 1,4% nên khó khăn hơn trong hoạt động tự doanh ngoại tệ của VietABank.

3. Hoạt động cung cấp và quản lý chất lượng dịch vụ Ngân hàng

- Hoạt động dịch vụ, thanh toán quốc tế: Doanh số thanh toán đạt 114 triệu USD, tăng 68% so với 2016; số giao dịch chuyển tiền đi trong nước toàn hàng năm 2017 là 361.510 giao dịch tăng 53% so với năm 2016.

- Hoạt động kinh doanh thẻ: tính đến hết năm 2017, VietABank phát hành được tổng số 155.159 thẻ nội địa; Trong năm 2017 phát hành 10.546 thẻ, 9.638 thẻ được kích hoạt. Thẻ phát hành đạt hiệu quả sử dụng khả quan (số dư bình quân ~1,6 triệu đồng /thẻ).

- Quản lý chất lượng dịch vụ: Ban hành quy định công tác tự kiểm tra, chấn chỉnh đánh giá công tác chất lượng dịch vụ dành cho Cán bộ Nhân viên (CBNV); tiếp tục cải tiến một số quy trình tác nghiệp tại Chi nhánh/Phòng giao dịch (CN/PGD); nâng cao chất lượng nhân sự qua việc triển khai các bài kiểm tra nghiệp vụ định kỳ.

4. Truyền thông, quảng bá, phát triển thương hiệu, mạng lưới

- Quan hệ công chúng và Phát triển mạng lưới: tăng cường quản trị công tác tổ chức xây dựng thương hiệu, quảng cáo và khuyến mại; thực hiện các chương trình khuyến mại huy động vốn và tăng cường cho vay với nhiều đối tượng Khách hàng cá nhân, Khách hàng Doanh nghiệp...; Triển khai nâng cấp, làm mới hình ảnh Ngân hàng qua website và các PGD thông qua bộ nhận diện thương hiệu mới; tăng cường truyền thông trực tiếp cho khách hàng qua PGD, tờ rơi giới thiệu các chương trình kinh doanh ...

- Tổng số điểm giao dịch toàn hệ thống 91 điểm, tăng 3 điểm so với 2016. Khai trương 3 Chi nhánh mới Hải Phòng, Quảng Ninh, Phan Thiết, triển khai di dời một số PGD sang địa điểm mới; hoàn tất thủ tục cấp phép mở mới Chi nhánh tại khu vực phía Bắc;

- Hoàn thành công tác cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cho 24 đơn vị, công tác cải tạo hệ thống biển hiệu theo nhận diện thương hiệu mới cho 16 đơn vị.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Tích cực rà soát và cơ cấu nhân sự toàn hệ thống để tăng hiệu quả và năng suất lao động, tổng số CBNV đến 31/12/2017 là 1.347 nhân viên, giảm 235 người so với 2016. Cơ cấu nhân sự tiếp tục có sự dịch chuyển, chủ yếu do từ đầu quý 2 do Ban Điều hành thực hiện rà soát nhân sự các đơn vị kinh doanh để bố trí, sắp xếp cho hợp lý.

Công tác đào tạo: VietABank đã tổ chức 108 khóa đào tạo toàn hệ thống với chi phí thấp (giảm 50% so với năm 2016). Năm 2017, tiếp tục triển khai hiệu quả các khóa học E-learning nhằm tối ưu hóa chương trình giảng dạy, tiết kiệm chi phí và linh hoạt thời gian học cho học viên.

6. Công nghệ thông tin và quản lý hệ thống

- Trong năm 2017 về Công nghệ thông tin với một số thành tích nổi bật: VietABank đã đi đầu trong việc triển khai ứng dụng mới trong hoạt động ngân hàng như ứng dụng điện toán đám mây, chuyển hệ thống trung tâm dữ liệu sang môi trường Private Cloud, tăng tính bảo mật, hạn chế rủi ro gián đoạn cục bộ về đường truyền...; thực hiện một phần lõi trình của dự án phát triển Digital Banking.

- Hoàn thành di dời TTDL VietABank đảm bảo hoạt động thông suốt; hoàn thành xây dựng hệ thống báo cáo theo Thông tư 35 của NHNN trên toàn hệ thống; triển khai dự án chuẩn giao dịch mới Smart Branch; hoàn thành phối hợp với Ban dự án triển khai chuyển đổi cách tính lãi tiền gửi theo Thông tư 14 của NHNN.

- Hoàn thành xây dựng/nâng cấp các chương trình ứng dụng, các dự án phục vụ cho Khối kinh doanh (các chương trình quản lý quà tặng, khuyến mãi; quản lý hồ sơ, bán hàng...), Khối hỗ trợ (chương trình quản lý đối soát giao dịch ATM; quản lý luân chuyển chứng từ; quản lý nhân sự tiền lương...); kết nối thanh toán trực tuyến với Napas, Payoo; triển khai chức năng thu nợ tự động; thiết lập website mở thẻ tín dụng quốc tế Visa online...

7. Kiểm soát rủi ro và quản lý tuân thủ

VietABank tiếp tục xây dựng hoàn thiện và triển khai hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, góp phần ngăn ngừa, kịp thời xử lý các vấn đề tồn tại phát sinh. Các chỉ số hoạt động Ngân hàng được kiểm soát thường xuyên, do vậy không滋生 rủi ro bất ngờ đáng kể nào, tăng trưởng tín dụng được kiểm soát trong phạm vi khẩu vị rủi ro và biên độ chấp nhận rủi ro của Ngân hàng. Ngân hàng tuân thủ đầy đủ các quy định (chế độ báo cáo và thực hiện các chỉ tiêu) về quản lý an toàn hoạt động và kiểm soát rủi ro của NHNN.

- Xây dựng chính sách và quy trình: đã ban hành tương đối đầy đủ các chính sách, quy trình, quy chế và hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tín dụng, đánh giá phân loại xếp hạng khách hàng qua hệ thống chấm điểm xếp hạng tín dụng nội bộ; xây dựng mô hình, công cụ quản lý rủi ro ứng dụng để dự báo tồn thắt, quản lý thanh khoản; quản lý rủi ro lãi suất.

- Công tác giám sát và hỗ trợ tín dụng: thực hiện giám sát từ xa, giám sát trực tiếp về tuân thủ hoạt động, nhập liệu, quản lý điều chỉnh lãi suất, kịp thời phát hiện, khuyến cáo và chỉnh sửa các lỗi liên quan đến tác nghiệp tín dụng toàn hệ thống. Đồng

thời giám sát chặt chẽ rủi ro thông qua kiểm soát giao dịch hàng ngày (giới hạn, hạn mức giao dịch, hạn mức dừng lỗ), khuyến nghị kịp thời các rủi ro tỷ giá, lãi suất, thanh khoản.

- Thực hiện công tác kiểm toán định kỳ và đột xuất đối với các Đơn vị kinh doanh (ĐVKD), khôi nghiệp vụ Hội Sở một cách toàn diện hoặc theo chuyên đề phát hiện và kiến nghị với Ban Điều hành các vấn đề tồn tại, thiếu sót để khắc phục kịp thời trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

- Công tác báo cáo và thông tin quản lý: Hoàn thành tốt công tác kế toán, báo cáo tài chính, thống kê, phân tích hoạt động, đánh giá và quản trị kết quả hoạt động của ngân hàng, đảm bảo thông tin tài chính cập nhật thường xuyên, kịp thời phục vụ tốt cho công tác quản lý, quản trị và điều hành kinh doanh Ngân hàng. Công tác báo cáo thông tin đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

8. Kết quả tài chính

- Tổng tài sản đến 31/12/2017 đạt 64.434 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch 2017, tăng 2.969 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2016; Huy động từ thị trường 1 đạt 36.566 tỷ đồng đạt 89% kế hoạch, tăng 11% so với 2016; tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 34.626 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch, tăng 12% so với cuối năm 2016.

- Vốn điều lệ cuối 31/12/2017 đạt 3.500 tỷ đồng.

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2016	2017	Tăng/giảm 2016	% VS 2016	KH 2017	TH/KH 2017
1. Tổng Tài sản	61.465	64.434	2.969	5%	66.196	97%
2. Tổng huy động	56.692	59.336	2.644	5%	63.226	94%
- HĐ TCKT. dân cư	32.865	36.566	3.701	11%	41.164	89%
- Huy động TT2	23.827	22.770	(1.057)	-4%	22.062	103%
3. Tổng dư nợ cấp tín dụng	30.816	34.626	3.810	12%	35.014	99%
4. Tỷ lệ nợ xấu	2,14%	2,68%	0,54%		<3%	
5. Vốn điều lệ	3.500	3.500	-		4.200	83%
6. Lợi nhuận trước thuế	106	122	16	15%	150	81%

(Kế hoạch năm 2017 được điều chỉnh được căn cứ theo Nghị quyết số 167A/NQ-HĐQT/17 ngày 04/12/2017 của HĐQT VietABank ban hành v/v Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2017)

- Lợi nhuận kế toán trước thuế 2017 đạt 122 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch. Lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng so với năm 2017 là do:

- ✓ Quy mô hoạt động năm 2017 tăng trưởng tốt góp phần tăng lợi nhuận.
- ✓ Kết quả xử lý nợ xấu, nợ quá hạn, nợ bán VAMC, lãi dự thu, các khoản phải thu khó đòi đạt tốt góp phần cải thiện lợi nhuận.

PHẦN III

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2018

1. Dự báo môi trường kinh doanh năm 2018

Kinh tế thế giới: Dự báo năm 2018 tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ tăng và đạt mức 3,1%, tiếp tục thời kỳ tăng trưởng cao hơn dự đoán trong 2017. Năm 2018 tăng trưởng nhờ đầu tư, công nghiệp chế tạo và thương mại đều phục hồi.

Kinh tế Việt Nam 2018 sẽ vẫn tiếp tục đà phục hồi vững chắc trên nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, kỳ vọng lạm phát ổn định ở mức thấp, rủi ro vĩ mô giảm mạnh, dòng vốn đầu tư từ nhân và nước ngoài tiếp tục tăng do niềm tin của giới đầu tư tăng lên.

NHNN điều hành Chính sách thị trường chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với các Chính sách vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ổn định và góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, bảo đảm thanh khoản của các TCTD, ổn định thị trường tiền tệ, thị trường ngoại tệ.

NHNN định hướng tổng phương tiện thanh toán tăng ~16%, tăng trưởng tín dụng ~ 17% hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng GDP song song với kiểm soát chặt chẽ tăng trưởng cho vay vào lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như kinh doanh Bất động sản, chứng khoán, các DA BOT, hạn chế tình trạng Đô la hóa thông qua kiểm soát nhu cầu vay vốn bằng ngoại tệ.

Thông tư 19 sửa đổi bổ sung Thông tư 36 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD điều chỉnh lộ trình giảm tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn góp phần hỗ trợ TCTD ổn định và phấn đấu giảm lãi suất cho vay.

Thực hiện tái cấp vốn cho TCTD với khối lượng, lãi suất và thời hạn hợp lý để hỗ trợ thanh khoản, cho vay theo các chương trình đã được Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu, hiện thực hóa Nghị quyết 42/2017/QH14 xử lý nợ xấu có hiệu lực từ 15/8/2017 góp phần thu hồi nợ xấu hiệu quả hơn.

2. Định hướng và mục tiêu chung

Trên cơ sở thực hiện 2017, dự báo kinh tế 2018, các nguồn lực hiện có và sẽ tạo lập trong năm 2018, VietABank đặt kế hoạch định hướng kinh doanh như sau:

- Tập trung tăng trưởng quy mô, đảm bảo hiệu quả và an toàn tài sản.
- Phát triển chuỗi giá trị cộng hưởng với 10 ngành nghề trọng điểm cùng hoạt động của VietABank: (1) Dịch vụ tài chính; (2) Bất động sản; (3) Vật liệu xây dựng; (4) Xuất nhập khẩu; (5) Năng lượng; (6) Logistic; (7) Nhựa và nước; (8) Công nghệ thông tin và truyền thông; (9) Y tế/dược; (10) Nhân sự, Giáo dục và phát triển con người.
- Thẩm định chặt chẽ các khoản cấp tín dụng khách hàng, tăng cường kiểm soát trước, trong và sau cho vay để hạn chế phát sinh các khoản nợ quá hạn, nợ xấu mới.

- Kiên quyết và xử lý quyết liệt để nhanh chóng xử lý, thu hồi các khoản nợ xấu, trong đó tập trung xử lý các khách hàng đã bán nợ cho VAMC để sớm thu hồi nợ và hoàn nhập chi phí dự phòng đã trích lập.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ, đặc biệt là chất lượng giao dịch tại quầy, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng dịch vụ Ngân hàng .

3. Hoạt động huy động vốn và cho vay

- Tổng dư nợ cấp tín dụng kế hoạch năm 2018 dự kiến đạt 38.076 tỷ đồng, tăng 10% (tăng 3.450 tỷ đồng) so với năm 2017, tích cực xử lý nợ bán VAMC, nợ xấu để có hạn mức tăng trưởng tín dụng.

- Kế hoạch 2018 huy động TT1 dự kiến đạt 42.990 tỷ đồng tăng trưởng 18%, tăng 6.424 tỷ đồng so với 2017. Trong đó huy động dân cư đạt 37.270 tỷ đồng tăng trưởng 15%, tăng 4.843 tỷ đồng so với 2017, huy động TCKT đạt 5.720 tỷ đồng tăng 1.581 tỷ đồng so với 2017.

- Tăng cường phát triển ổn định nguồn vốn huy động, ưu tiên đẩy mạnh huy động vốn thông qua mạng lưới giao dịch hiện tại và dự kiến mở mới trong 2018; Khai thác nguồn vốn từ các định chế Tập đoàn lớn, tổ chức phi Ngân hàng, các nguồn vốn giá rẻ khác để đảm bảo cân đối lãi suất, kỳ hạn phù hợp cho tăng trưởng tín dụng và đầu tư.

- Tăng trưởng tín dụng an toàn vào các Doanh nghiệp tư nhân, cấp tín dụng cho các khách hàng an toàn thuộc 10 lĩnh vực, ngành nghề chiến lược, mỗi lĩnh vực ngành nghề chọn ra một số Doanh nghiệp mạnh để cấp dịch vụ Ngân hàng theo chuỗi.

- Tái cấu trúc danh mục cho vay để nâng cao hiệu quả, đẩy mạnh bán chéo và cung cấp các dịch vụ Ngân hàng chuyên sâu, tăng thu dịch vụ.

- Đối với tín dụng bán lẻ sẽ tăng cường phát triển khách hàng mới nhưng phải an toàn, củng cố và khai thác các khách hàng hiện hữu có hoạt động hiệu quả, nâng cao năng suất bán hàng và chất lượng của đội ngũ bán hàng.

4. Hoạt động kinh doanh nguồn vốn và đầu tư

- Hoạt động kinh doanh vốn: Kế hoạch huy động TT2 đạt 20.970 tỷ đồng.

- Hoạt động kinh doanh trái phiếu: tổng danh mục trái phiếu đạt 11.413 tỷ đồng, tăng 15% so với 2017.

- Hoạt động kinh doanh vàng ngoại tệ: gia tăng doanh số giao dịch ngoại tệ mặt tại quầy, theo sát tình hình thị trường, tận dụng những cơ hội thị trường để gia tăng lợi nhuận.

- Hoạt động đầu tư: cơ cấu lại danh mục đầu tư, nâng cao hiệu quả danh mục.

5. Xử lý, thu hồi nợ

Triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu như khởi kiện, thi hành án, thúc đẩy việc bán tài sản đảm bảo để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, ngăn chặn nợ xấu phát sinh, đạt tỷ

lệ nợ xấu dưới 3%. Thực hiện giải pháp phù hợp đảm bảo có thể triển khai hiệu quả, hoàn thành chỉ tiêu thu hồi nợ đạt kế hoạch, giám sát đôn đốc khách hàng, tăng cường quan hệ với các cơ quan chức năng để đẩy nhanh quá trình xét xử; kiểm soát chi phí xử lý nợ hợp lý hiệu quả.

6. Truyền thông, quảng bá, phát triển thương hiệu, mạng lưới

- Hoạt động truyền thông và thương hiệu: Củng cố và đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quan hệ công chúng để quảng bá, duy trì và nâng cao hình ảnh thương hiệu mới của VietABank, tăng cường độ nhận diện thương hiệu trong công chúng. Kiểm soát rủi ro về thông tin và truyền thông.

- Công tác phát triển mạng lưới CN/PGD: Thực hiện đánh giá để quy hoạch hệ thống mạng lưới CN/PGD hiện nay hoạt động hiệu quả hơn, khai trương 4 chi nhánh (Cầu Giấy, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Nghệ An) khi NHNN cấp phép.

- Rà soát và làm mới hình ảnh CN/PGD; Di dời, chuyển đổi các địa điểm không thuận tiện kinh doanh.

7. Hoạt động phát triển nguồn nhân lực

- Ôn định và phát triển lực lượng lao động thông qua: sắp xếp bố trí nhân sự khoa học và phù hợp, hoàn thiện hệ thống chức danh, cấp bậc, mô tả công việc cụ thể theo Mô hình tổ chức mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyển dụng

- Thúc đẩy sự phát triển của nhóm cán bộ kinh doanh: xây dựng cơ chế lương theo quy mô ĐVKD, điều chỉnh lương kinh doanh của nhóm Cán bộ kinh doanh (CBKD). Tập trung ưu tiên và đẩy mạnh đào tạo tiêu chuẩn cho nhóm CBKD.

- Tăng hiệu quả chi phí nhân sự bằng hợp lý định biên nhân sự. Đảm bảo thực hiện theo kế hoạch chi phí nhân sự cụ thể, quản lý chỉ tiêu kinh doanh/CBNV.

8. Quản lý rủi ro và kiểm soát hoạt động

- Tiếp tục củng cố và chuẩn hóa hệ thống văn bản quản trị rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động, nâng cao khả năng giám sát, kiểm soát rủi ro hệ thống.

- Kiểm soát rủi ro thanh khoản; kiểm soát rủi ro hoạt động, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ số rủi ro, quản lý rủi ro hoạt động và tồn thắt. Triển khai áp dụng các phương pháp và tiêu chuẩn quản trị rủi ro hiện đại, tiến tới chuẩn mực quốc tế về quản trị rủi ro và an toàn hoạt động Ngân hàng.

9. Quản lý chất lượng dịch vụ Ngân hàng

- Tiếp tục chuyển đổi và nâng cao chất lượng vận hành hoạt động toàn hệ thống.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng dịch vụ tại quầy (phản ứng: không gian phòng giao dịch, nhận diện thương hiệu;

phần mềm: kỹ năng của Giao dịch viên), chất lượng phục vụ của đội ngũ quan hệ khách hàng.

10. Kế hoạch tài chính năm 2018

Tổng tài sản đạt 70.160 tỷ đồng, tăng trưởng 9% so với 2017. Huy động từ TCKT và dân cư đạt 42.990 tỷ đồng tăng 18%; Tổng cấp tín dụng đạt 38.076 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với năm 2017.

Lợi nhuận trước thuế đạt 312 tỷ đồng, tăng 190 tỷ đồng so với 2017; Tỷ lệ nợ xấu dưới 3%.

ĐVT: Tỷ đồng

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tăng/giảm	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	64.434	70.160	5.726	9%
2	Huy động TCKT và dân cư	36.566	42.990	6.424	18%
3	Tổng dư nợ cấp tín dụng	34.626	38.076	3.450	10%
4	Lợi nhuận trước thuế	122	312	190	156%
5	Vốn điều lệ	3.500	4.200	700	20%
6	Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	2,68%	<3%		

Kế hoạch kinh doanh năm 2018 được Ngân hàng xây dựng trên cơ sở đánh giá nguồn lực hiện có và sẽ tạo lập trong 2018, một số giải pháp cụ thể như sau:

- Tập trung giải pháp thúc đẩy huy động vốn thông qua đẩy mạnh các chương trình chăm sóc khách hàng, xây dựng và triển khai sản phẩm huy động mới, mở rộng đối tượng và cơ sở khách hàng...;

- Cấp tín dụng an toàn, lựa chọn đối tượng khách hàng phù hợp với khẩu vị rủi ro và năng lực quản trị rủi ro để đảm bảo hiệu quả.

- Tăng thu dịch vụ, đàm phán đối tác và triển khai sản phẩm bảo hiểm; triển khai hệ sinh thái ngân hàng số (Digital banking).

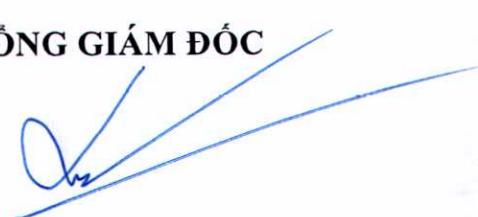
- Triển khai đồng bộ các chương trình truyền thông tăng cường nhận biết hình ảnh của VietABank với công chúng; nâng cao chất lượng dịch vụ giao dịch; triển khai các chương trình đánh giá hiệu suất và nâng cao năng suất lao động nhân viên...

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Quý vị Cố đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu P. HCQT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hảo